kkTOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HOÀ** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2022/HSST
Ngày 31 tháng 3 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HOÀ, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Hoàng Thị Thúy**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông **Bế Văn Hạnh**

Ông **Ma Kiên Ngọc**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Dương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà **Ma Thị Nữ** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 20/01/2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/HSST- QĐ ngày 17/3/2022 của Toà án nhân dân huyện Quảng Hoà đối với các bị cáo:

1- Nông Đinh B - sinh ngày 20/6/1974; tên gọi khác: Không có;

Nơi thường trú: xóm V, xã HP, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Công T (đã chết) và con bà Đàm Thị Đ – sinh năm 1938; Vợ: Nông Thị D – sinh năm 1986; con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2008; tiền án: có 02 tiền án. Ngày 30/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa) xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 23/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 26/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

2- Đinh Văn T, tên gọi khác: Không - sinh ngày 18/02/1992; Nơi thường trú: xóm HĐ, xã HP, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T –sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị Đ- sinh năm 1966; Vợ: Lăng Thu K - sinh năm 1998, con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 27/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Đinh Thanh CH - sinh năm 1973; trú tại: xóm V, xã HP, huyện QH, tỉnh

Cao Bằng. Vắng mặt.

+ Nông Văn K - sinh năm 1980; trú tại: Xóm x, xã HP, huyện QH, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

+ Nguyễn Văn T1 – sinh năm 1989; Trú tại: xóm HĐ, xã HP, huyện QH, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

+ Mã Đình TH – sinh năm 1992; Trú tại: Xóm C, xã NĐ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị Đ – sinh năm 1965; trú tại: xóm HĐ, xã HP, huyện QH, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/10/2021, Công an xã HP, huyện QH tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm BK, xã HP thì phát hiện Mã Đình TH có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tổ công tác đã lập biên bản sự việc. Mã Đình TH khai nhận số ma túy TH vừa sử dụng xong là do TH mua với Nông Đinh B với giá 50.000đồng. Căn cứ vào lời khai của TH, hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày, Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với Công an xã HP tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, công trình liên quan đối với B. Quá trình khám xét, B tự nguyện giao nộp 01 túi nilon màu trắng có khóa kéo ở một đầu, bên trong có chứa 03 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ số tiền 100.000đồng tại túi quần đằng sau bên phải và 4.500.000đồng tại túi quần đằng trước bên phải, 01 điện thoại di động loại bàn phím màu trắng đen đã qua sử dụng. B khai nhận 03 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng đều là ma túy, loại Heroine do B cùng với Đinh Văn T mua về để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Căn cứ lời khai của Nông Đình B, ngày 27/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã tiến hành khám xét người, chỗ ở đối với Đinh Văn T. Quá trình khám xét thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 11U1-0890 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím màu đen đã qua sử dụng.

Ngày 27/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án. Khối lượng tịnh của số chất bột màu trắng Nông Đinh B tự nguyện giao nộp là 1,004g; Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ số vật chứng trên đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng để giám định.

Tại bản kết luận giám định số 383/GĐMT ngày 04/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine".

Quá trình điều tra Nông Đinh B khai nhận: Ngày 23/10/2021, B và Đinh Văn T nói chuyện với nhau về việc vào huyện TK, tỉnh Cao Bằng mua ma túy về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến buổi chiều ngày 25/10/2021, B rủ T đi vào huyện TK để mua ma túy, T đồng ý và sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 11U1-0890 của T chở B vào huyện TK. Do không có tiền nên khi đến thị trấn TK, huyện TK, B đã dùng sổ hộ khẩu và căn cước để T nhờ người đàn ông không biết tên thực hiện các thao tác vay tiền trên phần mềm ứng dụng điện thoại FECredit được

số tiền 10.000.000đồng. Sau khi có được số tiền trên, T vay lại của B số tiền 5.000.000đồng rồi cả hai tiếp tục di chuyển đến xã TP, huyện TK để mua ma túy. Trên đường đi, T gọi điện thoại cho một người (B không rõ là ai) để hỏi mua 02 gói ma túy, một gói 500.000đồng và 01 gói 2.000.000đồng, người đàn ông đồng ý và hẹn gặp tại gần ngôi miếu ở xã TP. Khoảng 10 phút sau, một người đàn ông khoảng 30 tuổi đến đưa cho T 01 gói ma túy, T đưa cho người đàn ông đó số tiền 500.000đồng và B cũng đưa cho người đàn ông đó số tiền 2.000.000đồng và nhận lấy gói ma túy từ người đàn ông đó. Sau khi mua được ma túy, T đi xe chở B quay về nhà. Trên đường về, T và B dừng lại cùng nhau sử dụng ma túy được tách lấy từ gói ma túy của B, sau đó cả hai cùng nhau lên xe về nhà. B đã chia số ma túy mua được ra làm 09 gói và gói bằng giấy bạc màu vàng. Trong ngày 26/10/2021 B đã sử dụng đi 01 gói, cho T sử dụng 01 gói và bán được 04 gói, số còn lại bị thu giữ khi khám xét. Cụ thể, B đã được bán ma túy cho những người sau:

- Bán cho Mã Đình TH hai lần, một lần khoảng 15 giờ ngày 26/10/2021 B bán cho TH 01 gói với giá 100.000đồng; khoảng 17 giờ cùng ngày TH quay lại nhà B để mua ma túy với số tiền 50.000đồng nhưng B không bán cho vì số tiền mua ít. TH đã gọi cho T và đưa điện thoại để B nói chuyện với T, T nói "anh cứ cắt cho nó một tí đi, nó là bạn em", sau đó B đã bán cho TH 01 gói với giá 50.000đồng.

- Bán cho Nông Văn K một lần 01 gói với giá 100.000đồng vào khoảng 11 giờ ngày 26/10/2021.

- Bán cho Nông Thanh C một lần 01 gói với giá 80.000đồng vào khoảng 16 giờ ngày 26/10/2021.

- Bán cho Nguyễn Văn T1 một lần 01 gói với giá 100.000đồng vào khoảng 17 giờ ngày 26/10/2021.

Quá trình điều tra Đinh Văn T cũng thừa nhận, ngày 23/10/2021 T và B đã nói chuyện với nhau về việc vào huyện TK mua túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Ngày 25/10/2021, T đã sử dụng xe máy của mình để chở B vào TK mua ma túy. T là người trực tiếp liên lạc, trao đổi bằng điện thoại về việc mua ma túy với người đàn ông tên T2 (không rõ địa chỉ). T đã bỏ ra 500.000đồng, B bỏ ra 2.000.000đồng để mua ma túy. Nguồn gốc số tiền mua ma túy là do B vay tiền trên ứng dụng phần mềm điện thoại, T có vay lại của B 5.000.000đồng. Sau khi mua được ma túy, B đưa cho T gói ma túy của B để tách lấy một ít cùng nhau sử dụng. Số ma túy T mua được với giá 500.000đồng T mang về nhà và đã sử dụng hết. Sáng ngày 26/10/2021, T sang nhà B và được B cho 01 gói ma túy về sử dụng không lấy tiền coi như B trả công cho T. Chiều ngày 26/10/2021, khi TH đến mua ma túy với B, do số tiền mua ít nên B không muốn bán cho TH, TH đã gọi điện cho T nhờ T nói với B để B bán ma túy cho mình.

Quá trình điều tra, Nông Đinh B và Đinh Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời khai của Mã Đình TH, Nông Văn K, Đinh Thanh C, Nguyễn Văn T1 đều phù hợp với lời khai của Nông Đinh B và Đinh Văn T.

Đối với người đàn ông tên T2 là người bán ma túy cho T và B, do không rõ họ tên địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Đối với Mã Đình TH đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức cảnh cáo.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSQH ngày 20/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Đinh B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Đinh Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố; sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, q Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Nông Đinh B từ 8 đến 9 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 5, Điều 251 Bộ luật hình sự: Phạt tiền đối với bị cáo Nông Đinh B số tiền là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng).

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; xử phạt: Đinh Văn T từ 2 đến 3 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Hoàn mẫu giám định vụ Nông Đinh B – mua bán trái phép chất ma túy"; 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng.

Trả cho bị cáo B 4.170.000đồng;

Tịch thu số tiền 430.000đồng do bán ma túy mà có;

Tịch thu phát mại 02 điện thoại loại phím bấm màu đen, máy cũ đã qua sử dụng (01 điện thoại mặt trước ghi chữ F12, 01 điện thoại mặt trước ghi chữ NOKIA).

Tịch thu phát mại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại sirius màu trắng – đen-xám BKS 11U1-0890, xe cũ đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nông Đinh B và Đinh Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì.

Khi nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Nông Đinh B và Đinh Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với

nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

* Đối với Nông Đinh B: Chiều ngày 25/10/2021, sau khi mua được ma túy với giá 2.000.000đồng ở huyện TK về, B đã chia số ma túy vừa mua được ra thành 09 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng. Trong ngày 26/10/2021 B đã sử dụng đi 01 gói, cho T sử dụng 01 gói và bán được 04 gói, số còn lại 03 gói có khối lượng 1,004g đã tự nguyện giao nộp khi khám xét. Cụ thể, B đã được bán ma túy cho: Mã Đình TH hai lần, một lần 01 gói với giá 100.000đồng; một lần 01 gói với giá 50.000đồng; Bán cho Nông Văn K một lần 01 gói với giá 100.000đồng; Bán cho Nông Thanh C 01 gói với giá 80.000đồng; Bán cho Nguyễn Văn T2 01 gói với giá 100.000đồng. Tổng số tiền B bán ma túy có được là 430.000đồng.

Ngoài ra, Nông Đinh B còn có 02 tiền án. Ngày 30/01/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa) xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 23/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Như vậy, bị cáo B đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý; Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

* Đối với Đinh Văn T: Chiều ngày 25/10/2021, T biết rõ B vào huyện TK để mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời nhưng T vẫn sử dụng xe mô tô của mình để chở B đi mua ma túy. Quá trình đi mua ma túy, T là người trực tiếp gọi điện, trao đổi để mua. T cũng được mua ma túy với số tiền 500.000đồng và đã sử dụng hết. Sau khi chở B đi mua ma túy ở huyện TK về, T đã được B cho ma túy để sử dụng 02 lần mà không lấy tiền. T biết B bán ma túy nên khi Mã Đình TH đến mua ma túy với B, do số tiền mua ít B không muốn bán cho TH thì T đã nói với B để B bán ma túy cho TH. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Cụ thể bị cáo B giữ vai trò chính, còn bị cáo T tham gia với vai trò là giúp sức tích cực cho bị cáo B. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm.

* Đối với Nông Đinh B: Có 02 tiền án; về tình tiết tăng nặng: không có;

* Đối với Đinh Văn T: Tiền án, tiền sự: Không có; tình tiết tăng nặng: Không;

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa cả hai bị cáo Nông Đinh B và Đinh Văn T đều đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của

mình nên xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảo bảo thi hành án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 5, Điều 251 Bộ luật hình sự: Phạt tiền đối với bị cáo Nông Đinh B số tiền là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

[5] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong mặt trước ghi "Hoàn mẫu giám định vụ Nông Đinh B– mua bán trái phép chất ma túy", 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng.

Đối với số tiền 4.600.000đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) xét thấy: Trong đó có 430.000đồng là tiền bị cáo B bán ma túy mà có nên cần xử tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước, còn 4.170.000đồng là do bị cáo vay tiền trên ứng dụng phần mềm điện thoại và do lao động mà có nên cần hoàn trả cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại mặt trước ghi chữ F12, có gắn sim số 0346542230 là điện thoại của B được sử dụng để trao đổi liên lạc trong việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần xử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước;

01 điện thoại mặt trước ghi chữ NOKIA có gắn sim số 0374058520 là điện thoại của T được sử dụng khi TH nhờ T nói với B để B bán ma túy cho TH vào ngày 26/10/2021 nên cũng cần xử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại sirius màu trắng – đen-xám BKS 11U1-0890, xe cũ đã qua sử dụng, giấy đăng ký xe mang tên Đinh Văn T. Theo lời khai của T và bà Nguyễn Thị Đ (mẹ đẻ của T) thì tiền mua chiếc xe là của bà Đ, với lý do đã lớn tuổi nên bà Đ cho con trai là Đinh Văn T đứng tên đăng ký xe để tiện cho việc giải quyết thủ tục hành chính. Xét thấy, cả T và bà Đ đều không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì chứng minh cho lời khai của mình. Hơn nữa, tại thời điểm mua xe là năm 2011 thì bà Đ mới 46 tuổi không phải là đã quá lớn tuổi không thể giải quyết được thủ tục hành chính. Còn T đã 19 tuổi, hoàn toàn đủ tuổi để xác lập quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật. Do đó, có thể xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Đinh Văn T. Ngày 25/10/2021, T biết rõ B vào huyện TK mua ma túy về để sử dụng và bán lại kiếm lời nhưng T vẫn sử dụng chiếc xe trên để chở B đi mua ma túy nên cần xử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- *Tuyên bố:* Bị cáo ***Nông Đinh B*** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- *Xử phạt:* **Nông Đinh B *08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.*** Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 26/10/2021.

- *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ Khoản 5, Điều 251 Bộ luật hình sự: Phạt tiền đối với bị cáo Nông Đinh B số tiền là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- *Tuyên bố:* Bị cáo ***Đinh Văn T*** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- *Xử phạt:* **Đinh Văn T *02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.*** Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 27/10/2021.

***Về xử lý vật chứng vụ án:** Áp dụng Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong mặt trước ghi "Hoàn mẫu giám định vụ Nông Đinh B – mua bán trái phép chất ma túy", 01 bật lửa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng.

Tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 430.000đồng của Nông Đinh B.

Trả lại cho bị cáo Nông Đinh B số tiền 4.170.000đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 02 điện thoại loại phím bấm màu đen, máy cũ đã qua sử dụng (trong đó có 01 điện thoại mặt trước ghi chữ F12, có gắn sim số 0346542230 là điện thoại của B; 01 điện thoại mặt trước ghi chữ NOKIA có gắn sim số 0374058520 là điện thoại của T).

Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại sirius màu trắng – đen - xám BKS 11U1-0890, xe cũ đã qua sử dụng, giấy đăng ký xe mang tên Đinh Văn T.

(Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2022).

Về án phí:* Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Nông Đinh B, Đinh Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án.

Nơi nhận:
-Toà án tỉnh;
-VKS tỉnh;
-VKS huyện;
-CCTHADS huyện;
-CA Huyện;
-Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

-THAHS(2);
-L- u HS, AV.

Hoàng Thị Thúy